| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CẨM THUỶ**<br>**TỈNH THANH HOÁ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 03/2018/HNGD-ST
Ngày: 11/05/2018
V/v:Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY, TỈNH THANH HÓA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà:* Ông Vũ Văn nga

*Các hội thẩm nhân dân:*

Bà: Trần Thị Thúy

Bà: Trịnh Thị Khanh

***Thư ký phiên toà:*** Bà Phạm Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thuỷ, tỉnh Thanh Hóa.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh thanh Hóa:***

Bà Cao Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 05 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự, thụ lý số 36/2018/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 03 năm 2018 về "Ly hôn,tranh chấp nuôi con". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXX-ST, ngày 24 tháng 04 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị Th - Sinh năm 1983

Cư trú: Thôn K, xã Cẩm L, huyện C,Thanh Hoá.

- *Bị đơn*: Anh Cao Đức Th - Sinh năm 1980

Trú tại: Thôn K, xã Cẩm L, huyện C,Thanh Hoá.

Nguyên đơn, bị đơn đều có mặt tại phiên toà.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn ly hôn và bản tự khai ngày 21 tháng 03 năm 2018 cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Phạm Thị Th trình bày: Chị và anh Th lấy nhau và đăng ký kết hôn vào ngày 06/12/2003, hiện nay đăng ký kết hôn vợ chồng đã làm mất, UBND xã Cẩm L không còn lưu vì sổ sách đã bị hư hỏng do trận lụt năm 2017, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Cưới nhau xong vợ chồng về chung sống với bố mẹ anh Th, đến năm 2004 chị sinh con, cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc. Đến năm 2010 Chị đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài, đến năm 2015 chị về nước thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân, do anh Th thay đổi tính nết nên vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, nhiều lần anh Th vô

có chửi bới, đập phá đồ, chị cố gắng chịu đựng cùng gia đình hai bên khuyên bảo nhưng anh Th không thay đổi, năm 2017 anh Th tiếp tục chửi bới đuổi chị một lần nữa, nên chị bỏ nhà ra đi làm ăn ở Bắc Ninh và vợ chồng ly thân nhau từ đầu năm 2017. Nay xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Th

Về con cái: Vợ chồng có một con chung, cháu Cao Đăng K, sinh ngày 21/09/2004. Nay ly hôn hai bên thỏa thuận giao cháu Kh cho anh Th nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, chị không phải cấp dưỡng nuôi con chung .

Về tài sản chung, công nợ vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Cao Đức Th tại bản tự khai ngày 21/03/2018 trình bày: Anh và chị Th lấy nhau và đăng ký kết hôn năm 2003, nhưng hiện nay vợ chồng đã làm mất đăng ký kết hôn, không còn lưu ở UBND xã Cẩm L, hôn nhân tự nguyện, cưới nhau song vợ chồng về chung sống với bố mẹ anh. Năm 2004 vợ anh sinh con, cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, năm 2006 vợ chồng ra ở riêng. Năm 2010 chị Th đi lao động ở nước ngoài, năm 2015 về nước, năm 2016 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên chị Th tự ý bỏ đi làm ăn ở Bắc Ninh, vợ chồng sống ly thân nhau từ đó. Nay chị Th làm đơn ly hôn anh nhất thống nhất ly hôn.

Về con cái: Vợ chồng có 1 con chung như chị Th trình bày. Nay ly hôn ngày 17/4/2018 cháu Kh trình bày có nguyện vọng ở với Bố. Ngày 19/04/2018 Tòa án hòa giải hai bên đã thống nhất anh được nuôi dưỡng cháu Kh đến tuổi trưởng thành. Chị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện VKSND huyện Cẩm Thủy tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án, trong qúa trình giải quyết vụ án và xét xử. Thẩm phán Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ các bước tố tụng để giải quyết vụ án quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, các bên đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng các quy định của BLTTDS. Căn cứ vào hồ sơ vụ án và các tài liệu chứng cứ thu thập đã được Hội đồng xét xử xem xét. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C nhận thấy vợ chồng chị Th, anh Th trình bày có đăng ký kết hôn, nhưng đã làm mất, Ủy ban nhân dân xã Cẩm L xác nhận không con lưu trong sổ do sổ sách đã bị lũ cuốn trôi. Vì vậy không có cơ sở là anh chị có đăng ký kết hôn nên không công nhận là vợ chồng, về con cái ghi nhận chỉ Th và anh Th có một con chung, hai bên thỏa thuận giao con cho anh Th nuôi dưỡng, ghi nhận việc thỏa thuận của hai bên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Giữa chị Th Và anh Th là tự nguyện tìm hiểu yêu thương và sống chung với nhau. Anh chị đều thừa nhận có đăng ký kết hôn vào ngày 06/12/2003, nhưng đã làm mất, Ủy ban nhân xã Cẩm L xác nhận không còn trong sổ lưu do năm 2017 bị lũ cuốn trôi hết sổ sách, nên không có cơ sở công nhận anh chị có đăng ký kêt hôn, tuy nhiên hai bên có một thời gian dài chung sống với nhau, từ năm 2003 và đã có một con chung, đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến chửi bới và súc phạm nhau, tình cảm vợ chồng bị rạn nứt, chị Th bỏ đi làm ăn và sống ly thân nhau từ đó đến nay.

[2] Tòa án nhân dân huyện C đã tiến hành thu thậpchứng cứ tại nơi chị Thủy và anh thiện cư trú. Được cán bộ ban tư pháp xã Cẩm L cung cấp thông tin về tình trạng hôn nhân và nguyên nhân xảy ra tranh chấp hôn nhân như lời khai của hai bên đương sự. Như vậy, mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, chị Th và anh Th sống ly thân nhau một thời gian dài. Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị Th là chính đáng. Căn cứ điểm b Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/06/2000 của Quốc Hội về việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2000. Thì hôn nhân giữa chị Th và anh Th là vi phạm về thủ tục đăng ký kết hôn. Căn cứ khoản 1 Điều 9 - Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, không công nhận chị Phạm Thị Th và anh Th là vợ chồng.

[3]Về con chung: Hai bên thống nhất có một con chung chưa thành niên, nguyện vọng của cháu Kh có nguyện vọng ở với anh Th. Tại biên bản hòa giải ngày 19/04/2018 hai bên đã thỏa thuận giao anh Th nuôi dưỡng cháu Kh đến tuổi trưởng thành, chị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét việc thỏa thuận của hai bên và nguyện vọng của cháu Kh là chính đáng, nên ghi nhận sự thỏa thuận của chỉ Th và anh Thiện về nuôi con.

[4]Về tài sản chung: Vợ chồng không yêu cầu Tòa giải quyết

[5]Về án phí: Các bên đương sự phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

## QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 9, Điều 14, 15; Điều 81,82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147 - Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Điểm a, khoản 1 Điều 24, điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH khóa 14, ngày 30/12/2016, quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Không công nhận chị Phạm Thị T và anh Cao Đức Th là vợ chồng.

Về con cái: Ghi nhận chị Th và anh Th có một con chung, Cháu Cao Đăng Kh, sinh ngày 21/09/2004. Hai bên thỏa thuận giao cháu Kh cho anh Th nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, chị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chi Th có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cấm.

Về tài sản: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị Th phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp 300.000đ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0003616, ngày 16/03/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt hai bên đương sự. Báo cho hai bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**

***Nơi nhận:***
- Các bên đương sự;
- VKSND huyện C;
- TAND tỉnh Thanh hoá;
- Chi cục THADS huyện Cẩm thuỷ;
- UNBD xã Cẩm L
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã ký

**Vũ Văn Nga**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trịnh Thị Khanh**

**Vũ Văn Nga**

**Trần Thị Thúy**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Quách Văn Muộn**

**Vũ Văn Nga**

**Phạm Đức Thi**